

Số: /BC-UBND

Hoàng Hợp, ngày 04 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả công tác cải cách hành chính 9 tháng đầu năm 2024;
Nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2024**

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính (CCHC)

UBND xã, Chủ tịch UBND xã đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) năm 2024 trên địa bàn xã. Trọng tâm là: Ban hành các kế hoạch và văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC như: Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 của UBND xã Hoàng Hợp về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024, Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 về ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 22/01/2024 về tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 19/02/2024 về theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 23/11/2023 về thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước xã Hoàng Hợp năm 2024; đồng thời, ban hành các văn bản khác để triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính năm 2024....

Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh trên địa bàn xã Hoàng Hợp.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh; thực hiện nghiêm việc Quy định công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính, công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn xã.

Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác CCHC giai đoạn 2022 – 2030.

Triển khai thực hiện "Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn xã năm 2024; triển khai và thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã năm 2024. Triển khai có hiệu quả Thông tư số 46/2022/TT-BCA ngày 04/11/2022 của Bộ Công an quy định về việc kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin giữa cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác. Chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả công tác cấp, kích hoạt, sử dụng

tài khoản định danh điện tử VNeID theo Công văn số 5869/UBND-KSTTHCNC ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai công tác cấp, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo của UBND huyện.

Thực hiện tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Ban hành các văn bản triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, kết luận... và các văn bản của cấp trên để tổ chức thực hiện.

Ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 08/01/2024 triển khai thực hiện Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã Hoàng Hợp năm 2024.

Tiếp tục tăng cường thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính tại cơ quan, thực hiện nghiêm nội dung Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 01/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh, Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 25/01/2021 của Chủ tịch UBND huyện về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước và các quy định có liên quan về kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Trên cơ sở chỉ đạo của UBND xã, Chủ tịch UBND xã, 100% các đồng chí cán bộ, công chức thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, không vi phạm nội quy của UBND xã, các quy định của nhà nước.

2. Công tác kiểm tra cải cách hành chính, thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2024 của UBND xã, Chủ tịch UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 05/01/2024 về việc tự kiểm tra cải cách hành chính năm 2024 trên địa bàn xã; kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 04/01/2024 về tự kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính Nhà nước trên địa bàn xã Hoàng Hợp năm 2024. Theo kế hoạch, năm 2024 các đồng chí cán bộ, công chức chuyên môn, các ban ngành đã tự kiểm tra tiếp công tác CCHC, thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính tại cơ quan; xây dựng kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 15/01/2024 về tự kiểm tra đánh giá nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN 9001:2015 gắn với công tác tự kiểm tra công tác CCHC tại UBND xã năm 2024.

3. Công tác thông tin tuyên truyền cải cách hành chính

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 04/01/2024 về việc tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024. Chỉ đạo công chức văn hóa phối hợp với các công chức chuyên môn đưa những nội dung liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của người dân trong việc thực hiện CCHC; thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC với nhiều hình thức, đa dạng, phong phú, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương như: lồng ghép vào các hội nghị của UBND xã; thông qua hệ thống đài truyền thanh của xã; đăng trên Trang thông tin điện tử của xã.

Kết quả: Đã tuyên truyền qua hệ thống đài truyền thanh xã được 12 chuyên mục về chuyển đổi số và 36 tin, bài; tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của xã tại <http://hoanghop.hoanghoa.thanhhoa.gov.vn>; đồng thời thực hiện tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh, lồng ghép các hội nghị.

4. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch CCHC 9 tháng năm 2024

Số nhiệm vụ được giao trong năm: 38 nhiệm vụ

Số nhiệm vụ đã hoàn thành: 31 nhiệm vụ.

Số nhiệm vụ chưa hoàn thành: 7 nhiệm vụ.

5. Mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC

Nhằm tiếp tục đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu quả, chất lượng của cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, UBND xã đã tổ chức hội nghị ra mắt mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ”. Với những sáng kiến, giải pháp mới, cấp ủy, chính quyền địa phương đã tạo sự thay đổi rõ rệt cả về “lượng” và “chất” trong giải quyết thủ tục hành chính và mang lại sự hài lòng cho người dân, doanh nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ công. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ”

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế:

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ và khả thi, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Triển khai thi hành pháp luật và tăng cường theo dõi, thường xuyên tự kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý Nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật tại địa phương, đảm bảo việc thực hiện có hiệu quả và xuyên suốt, thực hiện nghiêm việc rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các quy định bất cập, chồng chéo, những vấn đề vướng mắc trong quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện nghiêm Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh Cải cách thủ tục hành chính tại cơ sở.

Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn xã, xây dựng kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 22/01/2024 về thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024; góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và người dân; tổ chức các hoạt động PBGDPL có trọng tâm, trọng điểm, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và chức năng, nhiệm vụ của của cơ quan nhà nước tại địa phương. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được tổ chức theo kế hoạch của UBND xã, phối hợp với Ban chỉ huy quân sự và UB MTTQ xã mở lớp tuyên truyền về giáo dục an ninh Quốc phòng và Luật nghĩa vụ quân sự và tập huấn nghiệp vụ cho

các tuyên truyền viên, hoà giải viên, số người tham dự hội nghị tuyên truyền là 120 người.

Nâng cao chất lượng tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, văn bản áp dụng pháp luật; kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ các văn bản trái pháp luật, không còn phù hợp với tình hình thực tế, theo quy định của pháp luật. Kết quả: 9 tháng năm 2024 đã tự kiểm tra, rà soát theo thẩm quyền 21 Nghị quyết do HĐND xã ban hành tại kỳ họp tổng kết hoạt động của HĐND năm 2023, kỳ họp chuyên đề đề bầu bổ sung chức danh sau khi luân chuyển và kỳ họp 6 tháng đầu năm 2024, sau kiểm tra, rà soát đã kịp thời bổ sung những văn bản sai về thể thức. Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở xã Hoàng Hợp, thực hiện các bước triển khai đúng quy trình.

2. Cải cách thủ tục hành chính.

1.1. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính:

UBND xã đã ban hành Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 về ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024 để triển khai thực hiện; tiếp tục chỉ đạo các công chức chuyên môn thực hiện tốt công tác kiểm soát TTHC; thực hiện rà soát, cắt giảm, kiến nghị đơn giản tối đa về hồ sơ, trình tự, thủ tục, thời gian giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền quản lý; niêm yết công khai và thực hiện giải quyết TTHC cho tổ chức, người dân đúng thời gian quy định. Tăng cường thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa và thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh.

Thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã theo quy định, đảm bảo tỷ lệ mỗi năm tăng tối thiểu 20% theo quy định tại Nghị định 76/NĐ-CP.

100% TTHC thuộc thẩm quyền của giải quyết của UBND xã được đưa vào thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông (trừ những TTHC đặc thù) và được niêm yết công khai tại Bộ phận một cửa, trên Trang thông tin điện tử của UBND xã. 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã được phê duyệt quy trình nội bộ theo tiêu chuẩn ISO.

1.2. Tình hình thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã tiếp tục được đầu tư, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phần mềm ứng dụng đạt chuẩn theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và đạt chuẩn nông thôn mới. Tại Bộ phận một cửa được bố trí bảng thông tin niêm yết TTHC, nội quy, quy chế làm việc, khu vực tiếp nhận được phân thành quầy tương ứng với từng lĩnh vực khác nhau và bố trí cán bộ, công chức trực tiếp nhận hồ sơ TTHC theo quy định.

Triển khai thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC, thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC. 100% TTHC thuộc thẩm quyền của UBND xã và 100% TTHC, nhóm TTHC ngành dọc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa. Tổng số TTHC thực hiện theo cơ chế một

cửa, một cửa liên thông trên địa bàn xã: 203 thủ tục ở 42 lĩnh vực; Số TTHC được đơn giản hóa là 5 thủ tục. Số thủ tục hành chính đang thực hiện theo cơ chế một cửa là: 125 thủ tục. Số thủ tục hành chính đang thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông 76 thủ tục, trong đó có 02 TTHC thực hiện theo hình thức liên thông cùng cấp.

Tiếp tục có giải pháp nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận và xử lý trực tuyến mức độ 3, 4 (dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình) và tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích. Duy trì và thực hiện 146 dịch vụ công trực tuyến một phần và 54 dịch vụ công trực tuyến toàn trình; tất cả dịch vụ công đã được nhập đường link trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, được công khai và kết nối với Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC 9 tháng đầu năm 2024 toàn xã có tổng số hồ sơ tiếp nhận trên Cổng dịch vụ công và bộ phận một cửa UBND xã:

Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận: 785 hồ sơ. Trong đó: Tiếp nhận trực tiếp: 49 hồ sơ; Tiếp nhận trực tuyến 731 hồ sơ (Số hồ sơ qua bưu chính công ích: 5 hồ sơ; tiếp nhận trực tuyến một phần: 441 hồ sơ; trực tuyến toàn trình: 290 hồ sơ). Kỳ trước chuyển qua: 0 HS. Tỷ lệ nộp HS trực tuyến = 98,64%; Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình = 96,55%.

Số hồ sơ đã giải quyết trả kết quả: 785 hồ sơ (trả trước và đúng hạn: 785 hồ sơ). Hồ sơ đang giải quyết: 0 hồ sơ. Hồ sơ chờ bổ sung: 0 hồ sơ. Hồ sơ trả/xin rút: 0 HS.

Tăng cường tuyên truyền, nâng cao chất lượng, mở rộng triển khai phần mềm tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị trên Hệ thống Phản hồi Thanh Hóa. Thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã qua hệ thống kênh Zalo PAKN của xã, trang thông tin điện tử của xã, tăng HoangHoas, trang phanhoi.thanhhoa.gov.vn và công khai thông tin phản hồi kiến nghị trên Trang thông tin điện tử của xã, đồng thời trả lời PAKN của cá nhân, tổ chức bằng văn bản theo quy định, không để xảy ra tình trạng xử lý PAKN quá hạn hoặc kéo dài. Trong 9 tháng đầu năm 2024, UBND xã chưa có đơn PAKN trên hệ thống thông tin phản hồi tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện nghiêm việc công khai kết quả giải quyết TTHC, công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, đồng thời niêm yết công khai trên Trang thông tin điện tử của xã tại địa chỉ <http://hoanghop.hoanghoa.thanhhoa.gov.vn/web/cong-khai-ket-qua-giai-quiet-tthc>. 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận giải quyết trả quá hạn được xin lỗi bằng thư xin lỗi tới cá nhân, tổ chức theo quy định tại <http://hoanghop.hoanghoa.thanhhoa.gov.vn/web/cong-khai-xin-loi-nguoi-dan-trong-giai-quiet-tthc>.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

3.1. Rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của UBND xã.

Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của UBND xã.

Công tác quản lý cán bộ, công chức được thực hiện nghiêm túc, tác phong lễ lồi làm việc của các đồng chí cán bộ, công chức đều đúng quy định.

Đảng uỷ - HĐND - UBND thực hiện đúng quy định của Luật tổ chức Chính quyền địa phương từ đầu nhiệm kỳ, UBND xã đã phân công nhiệm vụ giải quyết công việc của Chủ tịch, Phó chủ tịch, Ủy viên UBND, Công chức UBND, các chế độ làm việc, mối quan hệ công tác, lễ lồi, tác phong làm việc, quan hệ công tác trong nội bộ đảm bảo tính kỷ cương kỷ luật trong thi hành nhiệm vụ, sắp xếp bộ máy đảm bảo đủ tiêu chuẩn số lượng.

Thực hiện xét nâng lương thường xuyên, định kỳ, nâng lương trước thời hạn cho cán, bộ công chức đều đảm bảo công bằng và đúng quy định.

3.2. Thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng biên chế công chức:

100% công chức chuyên môn được bố trí theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.

Thực hiện bố trí số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước đúng quy định.

Tính đến ngày 31/8/2024, số biên chế đang thực hiện tại xã là 17 đồng chí, đúng so với kế hoạch.

Tiếp tục thực hiện tốt quy định về chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 và Nghị định số 26/2015/NQ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ.

3.3. Kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền ở địa phương:

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về phân cấp quản lý theo quy định; đồng thời, thực hiện tự kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước đã được cấp trên phân cấp cho địa phương và xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua công tác kiểm tự tra.

Kết quả: 9 tháng đầu năm 2024 đã thực hiện kiểm tra công tác vệ sinh an toàn thực phẩm tại 137 cơ sở kinh doanh. Sau kiểm tra đã thông báo kết quả kiểm tra đến các hộ kinh doanh để khắc phục kịp thời và báo cáo kết quả về UBND huyện theo quy định.

4. Cải cách chế độ công vụ:

4.1. Thực hiện cơ cấu công chức theo vị trí việc làm:

Căn cứ vào các văn bản của cấp trên, UBND xã đã phân công vị trí việc làm của từng đồng chí công chức chuyên môn đúng theo chuyên ngành công tác, đúng vị trí việc làm được phê duyệt;

4.2. Về tuyển dụng, bổ nhiệm, sử dụng, quản lý công chức:

Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức: Trong 9 tháng đầu năm không có công chức nào được tuyển dụng về xã.

Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức: Trong 9 tháng đầu năm không có công chức nào được bổ nhiệm, đề bạt về xã.

Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo của xã: Trong 9 tháng đầu năm không có trường hợp nào.

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng, Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 09/12/2022 về thực hiện điều động công chức chuyên môn cấp huyện, cấp xã năm 2024, Kết quả: 9 tháng đầu năm 2024 xã có 01 lãnh đạo và 01 công chức được điều động, luân chuyển công tác.

Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức trên địa bàn xã được thực hiện nghiêm túc theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 01/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa và Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 25/01/2021 của Chủ tịch UBND huyện về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác quản lý nhà nước của các cấp, các ngành trên địa bàn huyện; kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 04/01/2024 về tự kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính Nhà nước trên địa bàn xã Hoàng Hợp năm 2024. Trong 9 tháng đầu năm 2024, không có cán bộ, công chức vi phạm bị xử lý về hành vi những nhiều, cố tình kéo dài thời gian giải quyết TTHC và vi phạm văn hóa trong giao tiếp của cán bộ, công chức với tổ chức, công dân.

Thực hiện nghiêm văn hóa công sở, thời giờ làm việc đúng quy định, giải quyết các TTHC cho các cá nhân và tổ chức đúng hạn.

- Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

4.3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cho các đồng chí cán bộ, công chức:

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức. UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/01/2024 về kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức xã năm 2024. Đến nay 100% cán bộ công chức đều đạt chuẩn theo Quyết định 204 của Bộ nội vụ, bộ máy cán bộ ngày càng được trẻ hoá và sắp xếp phù hợp với năng lực sở trường của từng người. Do vậy tất cả cán bộ công chức luôn phát huy năng lực công tác hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

9 tháng đầu năm 2024 UBND xã đã tổ chức mở lớp đào tạo, bồi dưỡng cho người lao động, kết quả có 149 lao động tham gia tập huấn đào tạo kiến thức về an toàn thực phẩm, do Ban dân vận Tỉnh uỷ, phối hợp với huyện uỷ Hoàng Hoá tổ chức.

4.4. Về tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã:

Tổng số cán bộ, công chức tại UBND xã là: 17 người. Trong đó: cán bộ: 9 người; công chức: 8 người.

Chất lượng cán bộ: Số người có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trên đại học 0 (chiếm 0%); đại học 09 (chiếm 100 %); cao đẳng 0 (chiếm 0%); trung cấp 0 (chiếm 0%).

Chất lượng công chức: Số người có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trên đại học 0 (chiếm 0%); đại học 08 (chiếm 100%); cao đẳng 0 (chiếm 0%);

trung cấp 0 (chiếm 0%).

Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp: 0 người = 0 %, Trung cấp: 17 người = 100 %; Sơ cấp: 0 người = 0 %.

5. Cải cách tài chính công.

5.1. Thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại địa phương:

Thực hiện tốt tiến độ thu ngân sách trên địa bàn xã. Tổng thu ngân sách trên địa bàn xã 9 tháng đầu năm 2024 ước đạt: 9,1 tỷ đồng. Thực hiện quyết toán thu, chi ngân sách xã năm 2023 đúng theo quy định.

UBND xã đã xây dựng và ban hành kế hoạch đầu tư công năm 2024 để triển khai thực hiện. Triển khai Kế hoạch thu tiền phí, lệ phí trực tuyến theo quy định. Kết quả 9 tháng đầu năm 2024 đạt 68,73%.

5.2. Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại cơ quan.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản chỉ đạo của các cấp. Thực hiện quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025; sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ trong hoạt động tài chính tại địa phương, kết quả trong 9 tháng đầu năm 2024 không có sai phạm.

5.3. Công tác quản lý, sử dụng tài sản công:

UBND xã đã thực hiện nghiêm kế hoạch kiểm tra của UBND huyện về việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công năm 2024. UBND xã đã ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng các tài sản nhà nước giao theo các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; công tác quản lý nhà nước về tài sản công được thực hiện thống nhất, có sự phân công.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số:

6.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương:

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; ban hành kế hoạch về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã Hoàng Hợp năm 2024 để triển khai thực hiện. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 98/KHUBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh Thanh hóa về việc triển khai thực hiện chuyển đổi IPv6 trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, UBND xã Hoàng Hợp đã ban hành Kế hoạch 70/KH-UBND, ngày 21/12/2023 về thực hiện công tác chuyển đổi số năm 2024, đến nay UBND xã đã thực hiện chuyển đổi Ipv4 sang IPv6 cho các hệ thống thông tin của cơ quan, hoàn thành đúng theo lộ trình, thời gian quy định.

Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin được quan tâm đầu tư, từng bước đáp ứng việc ứng dụng công nghệ thông tin, phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo,

điều hành trên môi trường mạng, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ kịp thời người dân và doanh nghiệp.

100% số văn bản trao đổi dưới dạng điện tử (trừ văn bản mật) được trao đổi với các cơ quan nhà nước trên phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc; tỷ lệ văn bản trao đổi dưới dạng điện tử sử dụng chữ ký số (trừ văn bản không được gửi nhận qua môi trường mạng) tại UBND xã đạt tỷ lệ 100%; Các đồng chí cán bộ, công chức xã thực hiện trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử đạt tỷ lệ 100% theo quy định; thực hiện kết nối, liên thông các phần mềm quản lý văn bản lên cấp trên đạt 100% qua phần mềm Quản lý văn bản & Hồ sơ công việc.

Thiết bị chứng thư số chuyên dùng; chứng thư số cá nhân được sử dụng đảm bảo đạt yêu cầu và đúng quy định.

Hoạt động của Trang thông tin điện tử xã được triển khai thực hiện và hoạt động có hiệu quả. Hệ thống giao ban trực tuyến được đầu tư đáp ứng yêu cầu phục vụ các cuộc họp từ Trung ương đến các xã. Việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần, dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên trang thông tin điện tử được triển khai thực hiện theo kế hoạch của cấp trên.

Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần và dịch vụ công trực tuyến toàn trình:

100% TTHC dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 (dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình) được triển khai thực hiện theo đúng quy định. Tổng số dịch vụ công trực tuyến một phần là 280 hồ sơ = 96,55%; dịch vụ công trực tuyến toàn trình là 435 hồ sơ = 98,64%.

Tỷ lệ hồ sơ TTHC được cung cấp trực tuyến có phát sinh hồ sơ mức độ 3 là 435/441 hồ sơ, đạt tỷ lệ 98,64%; mức độ 4 là 280/290 hồ sơ, đạt tỷ lệ 95,55%.

Số hồ sơ liên thông khai tử: 29 hồ sơ; Liên thông khai sinh: 34 hồ sơ.

Triển khai thực hiện tốt việc tiếp nhận, trả kết quả hồ sơ TTHC qua dịch vụ BCCI cho người dân, tổ chức. Kết quả: 9 tháng năm 2024 đã thực hiện tiếp nhận và trả kết quả 05 hồ sơ.

6.2. Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính trên địa bàn huyện:

Tiếp tục chỉ đạo công chức chuyên môn thực hiện duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, xây dựng hệ thống các quy trình một cách đồng bộ, khoa học, phù hợp với chính sách, mục tiêu chất lượng đề ra; thường xuyên cập nhật các TTHC được Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công bố sửa đổi, bổ sung, ban hành mới và xây dựng, bổ sung quy trình TTHC theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 để thực hiện. 100% các quy trình được xây dựng Kế hoạch đánh giá và giá nội bộ năm 2023. Kết quả: đã thực hiện tốt việc duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Mặt tích cực.

Nhìn chung cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả năng động, nhiệt tình, tích cực, am hiểu pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ. Việc áp dụng công nghệ thông tin đồng bộ, công tác giao tiếp với công dân ân cần niềm nở. Mọi thủ tục hành chính của công dân được giải quyết kịp thời trong ngày, phòng làm việc có đầy đủ máy tính, nối mạng, máy phô tô đáp ứng đầy đủ nhu cầu làm việc cho cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về cải cách hành chính có lúc còn chưa kịp thời.

- Đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đều kiêm nhiệm, do đó chất lượng thực hiện công việc ở một số lĩnh vực hiệu quả còn chưa cao.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 3 THÁNG CUỐI NĂM.

1. Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các công chức chuyên môn triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ; Kế hoạch hành động số 22-KH/TU ngày 24/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thanh tỉnh thực hiện Khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch CCHC trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch CCHC trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch CCHC xã giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024.

2. Tăng cường sự quan tâm lãnh đạo của cấp ủy Đảng, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, thường xuyên kiểm tra khắc phục những hạn chế, yếu kém nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý hành chính nhà nước, đồng thời xây dựng kế hoạch CCHC năm 2024 để triển khai thực hiện.

3. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật, đảm bảo thực hiện có hiệu quả và xuyên suốt; tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; triển khai văn bản QPPL và tự kiểm tra việc thực hiện văn bản QPPL tại địa phương, đảm bảo các vấn đề phát hiện qua kiểm tra đều được xử lý kịp thời

4. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Thực hiện rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thuộc phạm vi quản lý; chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

5. Triển khai thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn xã.

6. Tiếp tục thực hiện các quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm. Triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, theo Kế hoạch của cấp trên và kế hoạch của UBND xã ban hành.

7. Quản lý tốt ngân sách nhà nước trong việc chi thường xuyên và đầu tư công. Thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại cơ quan sự nghiệp công lập và các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách (nếu có); Triển khai kế hoạch đầu tư công, kế hoạch kiểm tra công tác quản lý sử dụng tài sản công năm 2024 trên địa bàn xã.

8. Tiếp tục thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn xã giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030” theo kế hoạch của UBND tỉnh; Đề án Thông tin truyền thông tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2026; Kế hoạch ứng dụng công nghệ, thông tin năm 2024.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: (Không có)

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện cải cách hành chính 9 tháng đầu năm 2024; Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2024. UBND xã Hoằng Hợp báo cáo về UBND huyện tổng hợp và có kế hoạch chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ (b/c);
- T.Tr Đảng ủy-HĐND (b/c);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Phụng

Phụ lục 01b:
THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI
CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA UBND XÃ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2024
(Kèm theo báo cáo số /BC-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2024
của UBND xã Hoàng Hợp)

Số TT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC			
1.1	Kế hoạch CCHC			
1.1.1	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	38	
1.1.2	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	31	
1.1.3	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản	7	
1.2	Kiểm tra CCHC			
1.2.1	Số bộ phận, công chức chuyên môn cấp xã đã kiểm tra	Bộ phận, công chức CM	6	
1.2.2	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	0	
1.2.3	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	0	
1.3	Thực hiện nhiệm vụ UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao			
1.3.1	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	38	
1.3.2	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	31	
1.3.3	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ	0	
1.4	Khảo sát sự hài lòng của người dân tổ chức			
1.4.1	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	42	
1.4.2	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	1	
1.5	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn	Không = 0 Có = 1	1	
2	Cải cách thể chế			
2.1	Số VBQPPL đã ban hành/tham mưu ban hành	Văn bản	0	
2.2	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	0	
2.3	Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản	0	
2.4	Số VBQPPL đã kiến nghị xử lý sau kiểm tra rà soát	Văn bản	0	

2.5	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
3	Cải cách thủ tục hành chính			
3.1	Thông kê TTHC			
3.1.1	Số TTHC/ danh mục TTHC thuộc thẩm quyền quản lý công bố mới	Thủ tục	203	
3.1.2	Số TTHC thuộc thẩm quyền bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	0	
3.1.3	Tổng số TTHC đang áp dụng	Thủ tục	203	
3.2	Thực hiện cơ chế một cửa một cửa liên thông			
3.2.1	Số TTHC đưa vào thực hiện theo cơ chế một cửa tại cấp xã	Thủ tục	125	
3.2.2	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	2	
3.2.3	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	76	
3.2.4	Tỷ lệ TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ (Theo quy trình ISO)	%	100	
3.2.5	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%	100	
3.2.6	Số TTHC đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Thủ tục	785	
3.3	Kết quả giải quyết TTHC			
3.3.1	Số lượng hồ sơ đã tiếp nhận	Số lượng hồ sơ	785	
Trong đó	<i>Tiếp nhận trực tiếp</i>	Số lượng hồ sơ	49	
	<i>Tiếp nhận qua BCCI</i>	Số lượng hồ sơ	5	
	<i>Tiếp nhận trực tuyến mức độ 3</i>	Số lượng hồ sơ	441	
	<i>Tiếp nhận trực tuyến mức độ 4</i>	Số lượng hồ sơ	290	
3.3.2	Số lượng hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	Số lượng hồ sơ	785	
Trong đó	<i>Trả trực tiếp</i>	nt	49	
	<i>Trả qua BCCI</i>	nt	5	
	<i>Giải quyết trực tuyến mức độ 3</i>	nt	441	
	<i>Giải quyết trực tuyến mức độ 4</i>	nt	290	
3.3.3	Số lượng hồ sơ TTHC về lĩnh vực đất đai được giải quyết đúng hạn	Số lượng hồ sơ	0	
3.3.4	Số lượng hồ sơ TTHC về lĩnh vực xây dựng được giải quyết đúng hạn	Số lượng hồ sơ	0	
3.4	Công khai kết quả giải quyết			
3.4.1	Công khai kết quả giải quyết trên Cổng dịch vụ công của tỉnh	Số hồ sơ đã giải quyết	0	

3.4.2	Công khai kết quả giải quyết trên trang TTĐT của đơn vị	Số hồ sơ đã giải quyết	0	
3.4.3	Số TTHC đã tích hợp dịch vụ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công	Thủ tục	0	
3.5	Số thu/ trường hợp đã công khai xin lỗi		0	
4	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước			
4.1	Số liệu về biên chế cán bộ, công chức		17	
4.1.1	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	17	
4.1.2	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	17	
4.1.3	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
5	Cải cách chế độ công vụ			
5.4	Thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức (<i>cả về Đảng và chính quyền</i>).		0	
5.4.1	Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính	Có ban hành KH = 1 Không ban hành KH = 0	1	
5.4.2	Số lượng, tỷ lệ đơn vị được kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính	%	100	
5.4.5	Số lãnh đạo cấp xã bị kỷ luật.	Người	0	
5.4.6	Số lượng công chức cấp xã bị kỷ luật	Người	0	
6	Cải cách tài chính công			
6.1.	Đơn vị đã thực hiện xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ	Có ban hành QC = 1 Không ban hành QC = 0	1	
6.2.	Đơn vị đã thực hiện Quy chế quản lý tài sản công	Có ban hành QC = 1 Không ban hành QC = 0	1	
7	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử			
7.1	Xây dựng và vận hành Hệ thống hợp trực tuyến <i>Từ UBND tỉnh đến 100% UBND cấp xã.</i>	Chưa có = 0 2 cấp = 1 3 cấp = 2	2	
7.2	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử	Văn bản		
7.2.1	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành từ tỉnh, huyện đến cấp xã	Đã kết nối = 1 Chưa kết nối = 0	1	

7.2.3	Tổng số VĂN BẢN ĐI giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã	Văn bản	425	
Trong đó	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (<i>Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử</i>).	%	100	
	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	%	100	
7.4	Vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử			
7.4.1	Kết nối liên thông với Hệ thống một cửa điện tử cấp huyện, tỉnh	Đã kết nối = 1 Chưa kết nối = 0	1	
7.5	Dịch vụ công trực tuyến			
7.5.1	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	12	
7.5.2	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	28	
7.6.	Thực hiện duy trì, áp dụng hệ thống tại UBND cấp xã	Có thực hiện = 1 Không thực hiện = 0	1	